

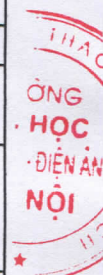
THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục đại học, năm học 2016 - 2017

STT	Nội dung	Tổng số	Hình thức tuyển dụng		Chức danh		Trình độ đào tạo					Ghi chú
			Tuyển dụng trước ND 116 và tuyển dụng theo ND 116 (Biên chế, hợp đồng làm việc ban đầu, hợp đồng làm việc có thời hạn, hợp đồng làm việc không thời hạn)	Các hợp đồng khác (Hợp đồng làm việc, hợp đồng vụ việc, ngắn hạn, thỉnh giảng, hợp đồng theo ND 68)	Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	
	Tổng số giảng viên, cán bộ quản lý và nhân viên	336	91	245	0	13	36	148	130	1	18	
I	Giảng viên	218	43	175	0	12	28	110	80	0	0	
1	Biên kịch điện ảnh - Truyền hình	13	1	12	0	1	1	5	7	0	0	
2	Đạo diễn điện ảnh - truyền hình	20	1	19	0	1	1	7	12	0	0	
3	Lý luận và phê bình điện ảnh - truyền hình	12	1	11	0	1	1	8	3	0	0	
4	Quay phim	12	0	12	0	1	1	4	7	0	0	
5	Nhiếp ảnh	15	1	14	0	1	1	11	3	0	0	
6	Công nghệ điện ảnh - truyền hình	23	4	19	0	0	3	8	12	0	0	
7	Biên kịch sân khấu	11	1	10	0	0	2	8	1	0	0	
8	Đạo diễn sân khấu	11	2	9	0	1	2	6	3	0	0	
9	Lý luận và phê bình sân khấu	12	2	10	0	2	5	4	3	0	0	
10	Diễn viên sân khấu kịch hát	14	4	10	0	1	1	8	5	0	0	
11	Biên đạo múa	10	2	8	0	1	3	2	5	0	0	
12	Huấn luyện múa	10	3	7	0	1	2	5	3	0	0	
13	Thiết kế mỹ thuật sân khấu - điện ảnh	12	4	8	0	0	1	7	4	0	0	
14	Diễn viên kịch - điện ảnh	10	4	6	0	1	1	9	0	0	0	



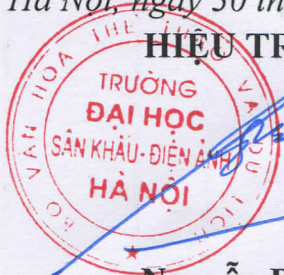
STT	Nội dung	Tổng số	Hình thức tuyển dụng		Chức danh		Trình độ đào tạo					Ghi chú
			Tuyển dụng trước ND 116 và tuyển dụng theo ND 116 (Biên chế, hợp đồng làm việc ban đầu, hợp đồng làm việc có thời hạn, hợp đồng làm việc không thời hạn)	Các hợp đồng khác (Hợp đồng làm việc, hợp đồng vụ việc, ngắn hạn, thỉnh giảng, hợp đồng theo ND 68)	Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	
15	Sáng tác âm nhạc	10	6	4	0	0	1	4	5	0	0	
16	Kiến thức cơ bản	23	7	16	0	0	2	14	7	0	0	
II	Cán bộ quản lý và nhân viên	118	48	70	0	1	8	39	50	1	18	
1	Hiệu trưởng	1	1	0	0	1	1	0	0	0	0	
2	Phó Hiệu trưởng	3	3	0	0	0	1	2	0	0	0	
3	Phòng Tổ chức cán bộ, Đối ngoại	2	0	2	0	0	0	2	0	0	0	
4	Phòng Công tác chính trị, Quản lý học sinh, sinh viên	2	1	1	0	0	0	2	0	0	0	
5	Phòng Đào tạo, Quản lý khoa học	2	0	2	0	0	0	1	1	0	0	
6	Phòng Tài vụ	2	2	0	0	0	0	0	2	0	0	
7	Phòng Hành chính - Quản trị	4	2	2	0	0	0	2	2	0	0	
8	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục	1	0	1	0	0	1	0	0	0	0	
9	Nhà hát thể nghiệm	3	2	1	0	0	0	2	1	0	0	
10	Trung tâm Thông tin, Thư viện	1	0	1	0	0	0	0	1	0	0	
11	Trung tâm Tin học, Ngoại ngữ	3	3	0	0	0	0	1	2	0	0	
12	Trung tâm Kỹ thuật âm thanh, ánh sáng	2	1	1	0	0	0	2	0	0	0	
13	Khoa Kỹ thuật, Công nghệ điện ảnh và truyền hình	2	2	0	0	0	0	1	0	0	0	
14	Khoa Nghệ thuật điện ảnh	2	0	2	0	0	0	1	1	0	0	
15	Khoa Truyền hình	2	1	1	0	0	0	2	0	0	0	
16	Khoa Nhiếp ảnh	1	0	1	0	0	0	1	0	0	0	
17	Khoa Tái chức	2	0	2	0	0	0	2	0	0	0	
18	Khoa Sau đại học	1	0	1	0	0	1	0	0	0	0	
19	Khoa Múa	2	1	1	0	0	0	2	0	0	0	
20	Khoa Sân khấu	2	2	0	0	0	1	1	0	0	0	



STT	Nội dung	Tổng số	Hình thức tuyển dụng		Chức danh		Trình độ đào tạo					Ghi chú
			Tuyển dụng trước ND 116 và tuyển dụng theo ND 116 (Biên chế, hợp đồng làm việc ban đầu, hợp đồng làm việc có thời hạn, hợp đồng làm việc không thời hạn)	Các hợp đồng khác (Hợp đồng làm việc, hợp đồng vụ việc, ngắn hạn, thỉnh giảng, hợp đồng theo ND 68)	Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	
21	Khoa Thiết kế mỹ thuật	2	2	0	0	0	1	1	0	0	0	
22	Khoa Mác-Lê nin và Kiến thức cơ bản	3	2	1	0	0	0	3	0	0	0	
23	Viện Sân khấu - Điện ảnh	1	1	0	0	0	1	0	0	0	0	
24	Xưởng phim thực nghiệm	3	1	2	0	0	0	2	0	0	0	
25	Khoa Kịch hát dân tộc	2	2	0	0	0	1	1	0	0	0	
26	Nhân viên	67	19	48	0	0	0	8	40	1	18	

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Đình Thi

